

Bản án số: 41/2018/HSST
Ngày: 22/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Gia và ông Nguyễn Trọng Lâm.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Phú

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2018/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2018/HSST-QĐ ngày 25/5/2018 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 188/TB-TA ngày 01/6/2018 đối với bị cáo:

Vũ Anh P (Tên gọi khác: P.CS) – sinh năm 1982 tại Đ.N (có mặt)

Hộ khẩu thường trú: Khu 3, thị trấn T.P, huyện T.P, tỉnh Đ.N; Nơi ở: Ấp T.L 2, xã P.T, huyện T.P, tỉnh Đ.N; Nghề nghiệp: chăn nuôi; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Như S – sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị Đạt Q – sinh năm 1959; có vợ Lương Thị Ngọc B – sinh năm 1986 và 01 con sinh năm 2012; Tiền án: 01 tiền án. Ngày 29/10/2014 bị Tòa án nhân dân huyện B.C, Thành phố H.C.M xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 18/01/2018 đến nay.

- Người bị hại:

1/ Anh **Lê Trọng H** – sinh năm 1981, nghề nghiệp: Buôn bán.

Địa chỉ: Ấp T.L 2, xã P.T, huyện T.P, tỉnh Đ.N.

2/ Chị **Lại Thị Thanh T** – sinh năm 1992, nghề nghiệp: Nội trợ.

Địa chỉ: Ấp 4, xã P.H, huyện Đ.Q, tỉnh Đ.N.

(Anh H, chị T vắng mặt)

- Người làm chứng:

1/ Anh **Võ Q** – sinh năm 1976

Địa chỉ: Ấp 2, xã P.Đ, huyện T.P, tỉnh Đ.N.

2/ Ông **Vũ Như S** – sinh năm 1961

Địa chỉ: Tổ 1, Ấp T.L 2, xã P.T, huyện T.P, tỉnh Đ.N.

3/ Bà **Bạch Thị K** – sinh năm 1952

Địa chỉ: Ấp T.L 2, xã P.T, huyện T.P, tỉnh Đ.N.

4/ Chị **Trần Thị N** – sinh năm 1983

Địa chỉ: Ấp T.L 2, xã P.T, huyện T.P, tỉnh Đ.N.

5/ Chị **Trần Thị T** – sinh năm 1975

Địa chỉ: Ấp T.L 2, xã P.T, huyện T.P, tỉnh Đ.N.

6/ Anh **Đỗ Hữu Minh C** – sinh năm 1977

Địa chỉ: Ấp P.T, xã P.B, huyện T.P, tỉnh Đ.N.

(Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Anh P và anh Lê Trọng H có mâu thuẫn với nhau từ việc anh H không cho P mượn tiền. Khoảng 14 giờ ngày 28/10/2017, Vũ Anh P đi đến quán nhậu “Út H” của anh H (tại ấp T.L 2, xã P.T, huyện T.P, tỉnh Đ.N.) đặt vấn đề bảo vệ quán. Anh H không đồng ý thì xảy ra cự cãi dẫn đến xô xát đánh nhau. Tiếp đó, P dùng một cây kéo dài khoảng 20cm mang theo đâm liên tiếp nhiều nhát vào người anh H, trúng một nhát vào bả vai trái. Anh H ôm vật ngã P xuống đất rồi chạy vào nhà lấy một đoạn sắt vuông dài khoảng 45cm quay trở ra đánh nhau với P nhưng được can ngăn. Nghe người dân truy hô có Công an đến, P liền cầm kéo lên xe bỏ chạy. Ngày 31/10/2017, anh Lê Trọng H có đơn yêu cầu khởi tố vụ án.

Về hậu quả:

Anh Lê Trọng H bị 01 vết thương đỉnh vai trái để lại sẹo kích thước 01 x 0,2 cm. Kết luận số 0890/GDPY/2017 ngày 06/11/2017 của Trung tâm pháp y Đồng Nai đã giám định xác định anh Lê Trọng H bị thương tích với tỷ lệ thương tật 1% tạm thời. Vật gây thương tích: Vật sắc.

Qua điều tra, Vũ Anh P còn có hành vi phạm tội như sau:

Vũ Anh P và anh Võ Q là bạn bè của nhau. Khoảng 02 giờ ngày 15/10/2017, anh Q chở bạn là chị Lại Thị Thanh T đến nhà P chơi. Khi đến nơi, nhìn thấy P đứng trước cửa nhà cầm một cây dao tự chế dài 1,5m và một cây sắt 03 khúc dài 64cm chửi người qua đường. Sau đó P cầm dao, cây sắt bắt anh Q và chị T quỳ bò xuống đất, rồi đánh vào người anh Q và chị T. Thấy vậy, anh Q vật ngã P xuống đất rồi lấy xe đi trình báo cơ quan Công an, còn chị T van xin P cho về nhưng P không đồng ý. Tiếp đó, P đi đóng hết cổng, cửa chính và cửa sổ không cho chị T ra về. Khi lực lượng Công an xã P.T đến nơi P mới đồng ý mở cửa để chị T rời khỏi nhà.

Theo cáo trạng số 28/CT-VKS-HS ngày 12/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố bị cáo Vũ Anh P về tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Giữ người trái pháp luật” theo quy định điểm a, khoản 1 Điều 104; khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát rút một phần quyết định truy tố đối với tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 104 BLHS và giữ nguyên quyết định truy tố về tội “Giữ người trái pháp luật” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1, Điều 123; điểm p, khoản 1, Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) xử phạt bị cáo Vũ Anh P mức án bằng với thời hạn tạm giam từ 18/01/2018 đến ngày 22/6/2018 về tội “Giữ người trái pháp luật”.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Trọng H yêu cầu P bồi thường sức khỏe số tiền là 1.000.000đ (Một triệu đồng) và gia đình P đã bồi thường xong cho bị hại. Chị Lại

Thị Thanh T yêu cầu P phải bồi thường sức khỏe số tiền là 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

Vật chứng vụ án: 01 (một) cây sắt vuông hình chữ nhật dài khoảng 45 x 03 x 06 cm; 01 (một) cục gạch ống có dính vữa xây dựng và dây thép, trên gạch ống có dính chất dịch màu hồng; 01 (một) cục đá tổ ong hình đa giác trên cục đá có dính chất dịch màu hồng; 01 (một) cái áo sơ mi tay ngắn sọc caro màu trắng, xanh hiệu Holister trên áo có dính chất dịch màu hồng. 01 (một) cây dao tự chế cán tay cầm bằng gỗ tròn dài 83cm x 2,5cm, lưỡi bằng kim loại; 01 (một) cây gậy bằng sắt loại gấp 03 khúc hình tròn dài 64cm x 02cm x 01 cm. Đối với 01 (một) cây kéo dài khoảng 20cm, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Phú đã ra Thông báo số 05/TB-CQĐT ngày 10/3/2018 truy tìm vật chứng nhưng không tìm được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[-] Về tội danh: Khoảng 02 giờ ngày 15/10/2017, tại Ấp T.L 2, xã P.T, tỉnh Đ.N, Vũ Anh P có hành vi giữ trái phép chị Lại Thị Thanh T. Khoảng 14 giờ ngày 28/10/2017, tại Ấp T.L 2, xã P.T, huyện T.P, tỉnh Đ.N, Vũ Anh P đã có hành vi dùng kéo (là hung khí nguy hiểm) đâm vào vai trái của anh Lê Trọng H gây thương tích với tỉ lệ thương tật 01% tạm thời.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản xác minh hiện trường, kết luận giám định. Như vậy đủ cơ sở kết luận hành vi của Vũ Anh P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Giữ người trái pháp luật” được quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 104 và khoản 1, Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) như Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố là đúng người đúng tội.

[-] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009)

[-] Về tình tiết tăng nặng: Ngày 29/10/2014 bị Tòa án nhân dân huyện B.C, Thành phố H.C.M xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng do bị cáo chưa nộp đủ tiền án phí và tiền phạt nên chưa được xóa án tích mà nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội thuộc tình tiết tái phạm, được quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 48 BLHS năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009)

[-] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 27/3/2007 bị Tòa án nhân dân huyện T.P, tỉnh Đ.N xử phạt 10 (mười) tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và ngày 29/8/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Đ.Q, tỉnh Đ.N xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích.

[-] Căn cứ quyết định hình phạt: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác và quyền tự do thân thể của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa P.

Đối với hành vi cố ý gây thương tích, bị cáo cho rằng H lao vào đánh bị cáo trước nên bị cáo mới dùng kéo đâm H để tự vệ, tuy nhiên căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại cùng người làm chứng đã được thu thập trong hồ sơ vụ án, quá trình đối chất

đã làm rõ hành vi của bị cáo như bị cáo thừa nhận tại phiên tòa. Tuy nhiên ngày 21/6/2018 bị hại anh Lê Trọng H đã có đơn bãi nại không yêu cầu khởi tố đối với P. Đồng thời tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát rút một phần quyết định truy tố về tội cố ý gây thương tích, căn cứ vào việc bị hại tự nguyện xin rút yêu cầu khởi tố, gia đình bị cáo đã bồi thường xong về phần trách nhiệm dân sự với số tiền là 1.000.000đồng cho bị hại. Như vậy tại phiên tòa hôm nay việc rút 01 phần quyết định truy tố của đại diện Viện kiểm sát thì bị cáo P không có ý kiến gì. Riêng bị hại anh Lê Trọng H, người làm chứng ông Vũ Như S, bà Bạch Thị K, chị Trần Thị N đều vắng mặt. Hội đồng xét xử nhận thấy việc bị hại làm đơn bãi nại không yêu cầu khởi tố P là hoàn toàn tự nguyện có xác nhận của Công an xã P.T, phù hợp với ý chí của bị hại, nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc rút 01 phần quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ Anh P về tội “cố ý gây thương tích”. Đình chỉ xét xử đối với bị cáo P về tội này.

Đối với hành vi giữ người trái pháp luật tại bút lục số 124 đến 127 và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận có cầm dao tự chế và cây sắt ba khúc đe dọa, chửi, bắt T và Q quỳ xuống, bò từ dưới bếp lên nhà trên, có đe dọa đánh và giết T để T trả lời việc bị cáo nghi ngờ chị có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của bị cáo. Thời gian bị cáo giữ chị T từ 30 phút đến 60 phút. Trong lúc bắt Q và T quỳ dưới bếp thì bị cáo có dùng cây sắt đánh lên đầu chị T 01 (một) cái. Giữa bị cáo và T không quen biết hay có mâu thuẫn gì với nhau nên việc P không có thẩm quyền nhưng lại thực hiện việc giữ anh Q và chị T, mặc dù anh Q đã kịp phản ứng lại để chạy đi báo Công an nhưng bị cáo vẫn tiếp tục giữ chị T lại để điều tra mặc dù chị đã van xin nhưng bị cáo vẫn đóng cửa không cho chị T đi đâu vượt ra ngoài sự kiểm soát của bị cáo, bắt T quỳ tại phòng khách cho đến khi Công an xã xuống hiện trường yêu cầu mở cửa nhưng 05 (năm) phút sau bị cáo mới mở cửa. Khi Lực lượng công an vào trong nhà bị cáo thì thấy chị T vẫn đang quỳ ở phòng khách. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại chị T, người làm chứng anh Q, biên bản xác minh hiện trường, báo cáo số 71 ngày 20/10/2017 của Công an xã P.T.

Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo một mức án phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để rèn luyện cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo đã thể hiện rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó thấy cần xét xử cho bị cáo một mức án phạt tù bằng với thời gian tạm giữ cũng đủ răn đe phòng ngừa tội phạm tại địa P.

Với hành vi phạm tội của bị cáo thì theo quy định tại khoản 1 Điều 123 BLHS năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và khoản 1 Điều 157 BLHS năm 2015 về tội “Giữ người trái pháp luật” thì mức hình phạt quy định tại khoản 1, Điều 157 BLHS năm 2015 cao hơn là bất lợi cho bị cáo vì vậy theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội thì áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) tại thời điểm hành vi phạm tội xảy ra để áp dụng đối với bị cáo.

[-] Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Trọng H đã nhận đủ số tiền bồi thường là 1.000.000đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét. Đối với số tiền 3.000.000đồng chị Lại Thị Thanh T yêu cầu thì tại phiên tòa hôm nay bị cáo đồng ý bồi thường nên ghi nhận.

[-] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây sắt vuông hình chữ nhật dài khoảng 45 x 03 x 06 cm; 01 (một) cục gạch ống có dính vữa xây dựng và dây thép, trên gạch ống có

dính chất dịch màu hồng; 01 (một) cục đá tổ ong hình đa giác trên cục đá có dính chất dịch màu hồng; 01 (một) cái áo sơ mi tay ngắn sọc caro màu trắng, xanh hiệu Holister trên áo có dính chất dịch màu hồng. 01 (một) cây dao cán tay cầm bằng gỗ tròn dài 83cm x 2,5cm, lưỡi bằng kim loại; 01 (một) cây gậy bằng sắt loại gấp 03 khúc hình tròn dài 64cm x 02cm x 01 cm, vì là công cụ phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

- Đối với 01 (một) cây kéo dài khoảng 20cm, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Phú đã ra Thông báo số 05/TB-CQĐT ngày 10/3/2018 truy tìm vật chứng nhưng không tìm được, sẽ xử lý sau.

[-] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người làm chứng, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a, khoản 1 Điều 104 và khoản 1, Điều 123; điểm p, khoản 1 Điều 46; điểm g Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009).

- Điều 106; Khoản 2, Điều 136; các Điều 155, 157, 282, 299, 319, 325, 328, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Các Điều 590, 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Điểm a, f Điều 23 của Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Đình chỉ xét xử đối với bị cáo Vũ Anh P (tên gọi khác: P.CS) về tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Tuyên bố bị cáo Vũ Anh P phạm tội “Giữ người trái pháp luật”.

2.1 Xử phạt bị cáo Vũ Anh P 05 tháng 04 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2018 đến ngày 22/6/2018. Bị cáo P đã chấp hành xong.

2.2 Tuyên bố trả tự do cho bị cáo Vũ Anh P ngay sau khi tuyên án. Nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3. Các biện pháp tư pháp:

3.1 Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây sắt vuông hình chữ nhật dài khoảng 45 x 03 x 06 cm; 01 (một) cục gạch ống có dính vữa xây dựng và dây thép, trên gạch ống có dính chất dịch màu hồng; 01 (một) cục đá tổ ong hình đa giác trên cục đá có dính chất dịch màu hồng; 01 (một) cái áo sơ mi tay ngắn sọc caro màu trắng trên áo có dính chất dịch màu hồng. 01 (một) cây dao cán tay cầm bằng gỗ tròn dài 83cm x 2,5cm, lưỡi một mặt cắt, mũi nhọn; 01 (một) cây gậy bằng sắt loại gấp 03 khúc hình tròn dài 64cm x 02cm x 01 cm. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/6/2018.

3.2 Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Vũ Anh P đồng ý bồi thường cho chị Lại Thị Thanh T số tiền là 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

Kể từ ngày chị T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo P chưa bồi thường số tiền nêu trên, thì hàng tháng P còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Bị cáo Vũ Anh P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST và 300.000đ án phí DSST, tổng cộng P phải nộp 500.000đ án phí.

5. Bị cáo Vũ Anh P có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại anh Lê Trọng H, chị Lại Thị Thanh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Thúy Lan